

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ XÂY DỰNG MINH LINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ XÂY DỰNG MINH LINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH LINH CONSTRUCTION EQUIPMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MINH LINH CEM CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108087101

3. Ngày thành lập: 07/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 7A ngách 55/31 ngõ 55 phố Thanh Lân, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 9717386

Fax: 0243 9717386

Email: minhnh1962@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: -Bán buôn quặng kim loại -Bán buôn sắt, thép -Bán buôn kim loại khác	4662
5.	Xây dựng nhà các loại	4100
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Bán buôn phân bón và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) -Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh -Bán buôn cao su -Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt -Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép -Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại -Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
7.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: -Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến -Bán buôn xi măng -Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi -Bán buôn kính xây dựng -Bán buôn sơn, vécni -Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh -Bán buôn đồ ngũ kim -Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác. -Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663(Chính)
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
10.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
11.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	4530
12.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
13.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: -Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) - Bán buôn xe có động cơ khác: Ô tô vận tải, kể cả loại chuyên dụng như xe bồn, xe đông lạnh, rơ-moóc và bán rơ-moóc; Ô tô chuyên dụng.	4511
14.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
15.	Xây dựng công trình công ích	4220
16.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
17.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
18.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
19.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới.	4610
20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng -Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) -Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659

21.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
22.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: -Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
23.	Cho thuê xe có động cơ	7710
24.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
25.	Bán buôn tổng hợp	4690
26.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
27.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
28.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: -Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp -Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng -Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) -Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu	7730
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
30.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
31.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
32.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
33.	Phá dỡ	4311
34.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
35.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
36.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LÊ MAI KHANH	Phòng 1 nhà B10 Tập thể Đại học tổng hợp, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.000.000.000	33,330	013054540	
2	NGUYỄN HỒNG MINH	Phòng 1 nhà B10 Tập thể Đại học tổng hợp, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	4.000.000.000	66,670	011039038	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HỒNG MINH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 31/07/1962

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 011039038

Ngày cấp: 31/08/2005

Nơi cấp: Công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 1 nhà B10 Tập thể Đại học tổng hợp, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 1 nhà B9 Tập thể 51 Cẩm Hội, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội